

Khu Vực 14, ngày 06 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 180/2025/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2025 về việc tranh chấp “*Kiện đòi tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Võ Văn P, sinh năm 1950

Địa chỉ: Ấp Đ, xã L, tỉnh Đồng Nai

- *Bị đơn*: Bà Trần Thị Kiều O, sinh năm 1988

Địa chỉ: Ấp T, xã L, tỉnh Đồng Nai

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà O đồng ý trả cho ông P số tiền còn lại là: 60.000.000đ (*sáu mươi triệu đồng*). Trả mỗi tháng là 5.000.000 đồng, tính từ ngày 15/4/2026 (trả tiền vào ngày 15 hàng tháng cho đến khi trả hết số tiền trên). Nếu bà O vi phạm thời hạn trả nợ như cam kết thì ông P có quyền yêu cầu thi hành án đối với số tiền còn lại bà O phải trả.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Kiều O phải chịu số tiền 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông P được miễn án phí theo quy định pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại

khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 14;
- Phòng Thi hành án Dân sự Khu Vực 14 – Đồng Nai
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Lệ Thy